TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - H NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 242/2026/QĐST-DS	***H Nội, ngày 29 thống 5 năm 2026***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải tHnh ngày 21 tháng 05 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ V án dân sự sơ thẩm thụ lý số 214/2026/TLST-DS ngày 16/4/2026. Về việc "Yêu cầu hủy văn bản công chứng"

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ V án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Vương Đình C, sinh năm: 1966; CC số: 001066010xxx. Địa chỉ: Thôn P 1, xã Phù Đ, THnh phố H;

Bị đơn: Văn phòng Công chứng An K. Trụ sở: Số 192 Ngô Văn Q, xã G, THnh phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Ngọc H – Trưởng văn phòng

Người có quyền lợi, nghĩa V liên quan:

1. Bà Vương Thị M, sinh ngày 01/01/1955, CCCD số 001155019xxx.

Nơi thường trú tại: Thôn Phù Đ 2, xã Phù Đ, THnh phố H.

2. Ông Vương Đình C, sinh ngày 29/05/1958, CCCD số 001058006xxx

Nơi thường trú tại: Thôn P 1, xã Phù Đ, THnh phố H.

3. Ông Vương Tiến T, sinh ngày 12/06/1962, CCCD số 001062020xxx

Nơi thường trú tại: Thôn P 1, xã Phù Đ, THnh phố H.

4. Ông Vương Đình L, sinh ngày 01/01/1964, Căn cước số 001064019xxx.

Nơi thường trú tại: Thôn Phù Đ 1, xã Phù Đ, THnh phố H.

5. Bà Vương Thị H, sinh ngày 11/11/1970, CCCD số 00117014xxx

Nơi thường trú tại: Thôn P 1, Xã Phù Đống, THnh phố H.

6. Bà Đỗ Thị Hồng M, sinh năm 1972. CCCD số: 001170212864.

Nơi thường trú: Thôn P 1, xã Phù Đ, THnh phố H;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ huyết thống: Các đương sự thống nhất xác định: Cụ Vương Đình V, sinh năm 1931 có vợ là cụ Nguyễn Thị V sinh năm 1930. Cụ V và cụ M sinh được được 06 người con gồm: Bà Vương Thị M, sinh năm 1955; ông Vương Đình C, sinh năm 1958; ông Vương Tiến T, sinh năm 1962; ông Vương Đình L, sinh năm 1964; ông Vương Đình C, sinh năm 1966 và bà Vương Thị H, sinh năm 1970. Ngoài 06 người con nếu trên, hai cụ không ai có con riêng hay con nuôi nào khác. Bố mẹ đẻ của cụ Cụ Vương Đình V vàcụ Nguyễn Thị M đều đã chết trước cụ V và cụ M.

2.2. Về Hng thừa kế của cụ Vương Đình V và cụ Nguyễn Thị M : Các đương sự thống nhất xác định: Cụ Vương Đình V chết năm 2022. Cụ Nguyễn Thị M chết năm 2018. Hng thừa kế của cụ V và cụ M gồm: Bà Vương Thị M, sinh năm 1955; ông Vương Đình C, sinh năm 1958; ông Vương Tiến T, sinh năm 1962; ông Vương Đình L, sinh năm 1964; ông Vương Đình C, sinh năm 1966 và bà Vương Thị H, sinh năm 1970.

3.3. *Các đương sự thống nhất thỏa thuận*: Huỷ văn bản công chứng Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số công chứng: 001687/2017/HĐGD, quyển số 12 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/7/2017 lập tại Văn phòng Công chứng An K, THnh phố H.

3. Về án phí: Ông Vương Đình C thỏa thuận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhân:
- Đương sự;
- VKND khu vực 5 - H nội,
- VKSND.TPHN
- TAND.TPHN
- Phòng THADS khu vực 5 - H nội;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga